TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 177/2019/HSST
Ngày 16/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bạc Thị Liên
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm
2. Bà Bạc Thị Kiên

- ***Thư ký phiên toà****:Bà Nguyễn Thị Yên* - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đ
- ***Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 195/2019/HSST ngày 12/9/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:180/2019/QĐXX-HS ngày 03/10/2019 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Lê Văn Tr.Tên gọi khác**:Lê Quốc Tr**.
Sinh năm 1969. Tại tỉnh Thái Bình.
Nơi ĐKHKTT: Đội 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Chỗ ở: Đội 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp:Làm ruộng. Trình độ văn hoá: 11/12
Con ông: Lê Văn Nh sinh năm:1929 (đã chết), con bà: Vũ Thị C, sinh năm:1933(đã chết); Gia đình bị cáo có 8 chị em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Bị cáo có vợ Lò Thị Th, sinh năm 1974; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền sự: Không. Tiền án: Không: Nhân thân: Ngày 17/8/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đ xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 30/10/2016 chấp hành xong hình phạt tù. Bản án này hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ trong vụ án này ngày 12/6/2019, bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ tên: **Quàng Văn D.**Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.
Sinh năm: 1977, tại Điện Biên.
Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đội 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam;
Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng.Trình độ học vấn: Không
Con ông: Quàng Văn B, sinh năm 1934. Con bà: Tòng Thị Th, sinh năm 1939. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Quàng Thị D, sinh năm 1982. Bị cáo

có 01 con sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 27/10/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án này hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/6/2019 có mặt tại toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ba ngày 10/6/2019 và ngày 11/6/2019, và ngày 12/6/2019 tại nhà của mình ở đội 5 xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Lê Văn Tr đã 03 lần bán ma túy cho Quàng Văn D cụ thể:

Khoảng 19 giờ ngày 09/6/2019, Lê Văn Tr đi bộ từ nhà ở đội 5 xã N, huyện Đ đến đội 18 xã Th để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây Tr đã mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không biết tên và địa chỉ 25 gói heroine với giá 500.000đ và 15 viên methamphetamine màu hồng với giá 300.000đ. Toàn bộ ma túy được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng hơ lửa hàn kín. Sau khi mua được ma túy Tr đi bộ về nhà lấy số ma túy vừ mua được ra bóc vỏ nilon màu trắng bên ngoài đi rồi nhặt hộp nhựa màu đen có nắp đậy màu đen kích thước 7cm x 4,5 cm x 1cm cho toàn bộ số ma túy vừa mua được vào chiếc hộp cất ở đầu giường ngủ.

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 10/6/2019 Tr lấy số ma túy ra cất vào túi quần soóc đang mặc một lúc sau có Quàng Văn D nhà ở đội 6, xã N, huyện Đ vào nhà hỏi mua heroine.Tr đã bán cho D 01 gói heroine với giá 50.000đ.

Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 11/6/2019, D lại đến hỏi mua heroine. Tr lại bán cho D 01 gói heroine được gói bằng giấy bạc với giá 50.000đ. Số tiền bán ma túy 2 lần Tr đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần 3: Khoảng 14 giờ ngày 12/6/2019, khi Tr đang ở nhà thì Quàng Văn D lại đến hỏi Tr mua ma túy. Tr đã bán cho Doan 01 viên methamphetamine và 01 gói heroine với giá 100.000đ.Từ ngày 10/6/2019 đến ngày 12/6/2019. Tr đã lấy ra sử dụng hết 04 viên methamphetamine và 3 gói heroine bằng hình thức hít và hút. Số heroine và methamphetamine còn lại Tr vẫn để trong hộp nhựa màu đen. Hồi 14 giờ 50 phút ngày 12/6/2019 khi Tr đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Đ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm heroine, methamphetamine cùng 100.000đ tiền ngân hàng nhà nước việt nam. Quàng Văn D từ nhà Trường ra đến khu vực đội 6, xã N, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 1 viên methamphetamine cùng 0,05 gam heroine,

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 12/6/2019 đã xác định: Toàn bộ số cục, bột màu trắng nghi heroine thu giữ khi bắt quả tang của Lê Văn Tr có khối lượng là 1,29 gam, trích 0,08 gam gưi giám định. Số viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp là 1 gam, trích 0,2 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 624/GĐ-PC09 ngày 20/6/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lê Văn Tr là chất ma túy loại Heroine. Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lê Văn Tr gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 12/6/2019 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Quàng Văn D có khối lượng là 0,05 gam gửi toàn bộ giám định. Khối lượng 01 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp là 0,1 gam, gửi toàn bộ giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 625/GĐ-PC09 ngày 20/6/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn D là chất ma túy loại Heroine. Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn D gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản cáo trạng số 190/CT-VKSĐB ngày 11/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lê Văn Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b Khoản 2 Điều 251/BLHS.

Truy tố bị cáo Quàng Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý*"* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251/ BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Văn Tr từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Quàng Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249/ BLHS; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Quàng Văn D từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47BLHS; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136/ BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326 các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo cũng hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn Tr và Quàng Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trường thấy rằng:

Khoảng 19 giờ ngày 09/6/2019, Lê Văn Tr đi bộ từ nhà ở đội 5 xã N, huyện Đ đến đội 18 xã Th để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây Tr đã

mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không biết tên và địa chỉ 25 gói heroine với giá 500.000đ và 15 viên methamphetamine màu hồng với giá 300.000đ. Toàn bộ ma túy được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng hơ lửa hàn kín. Sau khi mua được ma túy Tr đi bộ về nhà lấy số ma túy vừa mua được ra bóc vỏ nilon màu trắng bên ngoài đi rồi nhặt hộp nhựa màu đen, có nắp đậy màu đen kích thước 7cm x 4,5 cm x 1cm cho toàn bộ số ma túy vừa mua được vào chiếc hộp cất ở đầu giường ngủ. Lê Văn Tr là đối tượng nghiện chất ma túy bị cáo đã ba lần bán ma túy cho Quàng Văn D cụ thể:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 10/6/2019 Tr lấy số ma túy ra cất vào túi quần soóc đang mặc một lúc sau có Quàng Văn D nhà ở đội 6, xã N, huyện Đ vào nhà hỏi mua heroine.Tr đã bán cho D 01 gói heroine với giá 50.000đ.

Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 11/6/2019, D lại đến hỏi mua heroine. Tr lại bán cho D 01 gói heroine được gói bằng giấy bạc với giá 50.000đ. Số tiền bán ma túy 2 lần Tr đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần 3: Khoảng 14 giờ ngày 12/6/2019, khi Tr đang ở nhà thì Quàng Văn D lại đến hỏi Tr mua ma túy. Tr đã bán cho D 01 viên methamphetamine và 01 gói heroine với giá 100 đồng.

Từ ngày 10/6/2019 đến ngày 12/6/2019. Tr đã lấy ra sử dụng hết 04 viên methamphetamine và 3 gói heroine bằng hình thức hít và hút. Số heroine và methamphetamine còn lại Tr vẫn để trong hộp nhựa màu đen. Hồi 14g giờ 50 phút ngày 12/6/2019 khi Tr đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Đ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm heroine, methamphetamine cùng100.000đ tiền ngân hàng nhà nước việt nam. Quàng Văn D từ nhà Trường ra đến khu vực đội 6, xã N, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 1 viên methamphetamine cùng 0,05 gam heroine. Hành vi đi mua heroine, và methamphetamine về cất giấu với mục đích vừa sử dụng và bán lẻ cho Quàng Văn D mục đích kiếm lời của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, vào các ngày 10/6/2019 đến ngày 12/6/2019, tại nhà của mình, đội 5 xã N bị cáo đã bán ma túy 03 lần mỗi lần một ít heroine và methamphetamine với giá, 50.000đ và 100.000đ cho Quàng Văn D do vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp " phạm tội 02 lần trở lên" là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Số heroine và methamphetamine còn lại Tr vẫn để trong hộp nhựa màu đen. Hồi 14 giờ 50 phút ngày 12/6/2019 khi Tr đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Đ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm heroine, methamphetamine cùng100.000đ tiền ngân hàng nhà nước việt nam.

Ngày 12/6/2019 Lê Văn Tr đã bán ma túy cho Quàng Văn D khi bắt quả tang thu vật chứng của D mua 01 gói heroine có khối lượng 0,05 gam và 0,1 gam methamphetamine nên Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng hai chất ma túy đã thu giữ của D và Tr cộng lại là 1,34 gam heroine và 1,1 gam methamphetamine.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Quàng Văn D thấy rằng bị cáo D đã trực tiếp đến nhà Lê Văn Tr mua 3 lần heroine và methamphetamine: Cụ thể lần 1 vào ngày 10/6/2019, lần 2 ngày 11/6/2019 mỗi lần một ít heroine với giá 50.000đ

đem về sử dụng hết và lần 3 vào ngày 12/6/2019 mua 01 gói heroine cùng 01 viên methamphetamine với giá 100.000đ mục đích đem về để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng khi vừa ra khỏi nhà Tr một lúc sau thì bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trên người 0,05 gam heroine và 0,1 gam methamphetamine. Bị cáo tàng trữ hai chất ma túy. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015.Tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 0,15 gam được quy định tại cùng Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015. Vì vậy hành vi tàng trữ hai chất ma túy có tổng khối lượng 0,15 gam của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[4]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Tr phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo D phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa bàn xã N nói riêng và huyện Đ nói chung, Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy, đặc biệt là việc "Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy", các bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vì hám lời bị cáo Tr vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán còn bị cáo D vì nhu cầu của bản thân nghiện ma túy nên đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp nên cần phải xử lý các bị cáo nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Văn Tr cho thấy: Ngày 04/6/2015 bị TAND huyện Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 17/8/2015 Bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử lại do bị kháng nghị xử y án sơ thẩm . Ngày 30/10/2016 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, hiện bản án này đã được xóa án tích. Mặc dù đã xóa án tích nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Để cải tạo bị cáo HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo để tiếp tục giáo dục để bị cáo cải sửa lỗi lầm của mình.

[6]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Quàng Văn D HĐXX thấy rằng: Ngày 01/9/2005 bị TAND huyện Đ xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 27/10/2005 Bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử lại do bị cáo kháng cáo xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo 12 tháng thử thách, mặc dù bản án này đã được xóa án tích nhưng bị cáo có nhân thân xấu.Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Quàng Văn B được nhà nước tặng

thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51/BLHS. Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo tiếp tục cai nghiện cải sửa lỗi lầm trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[7]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy gia đình các bị cáo hoàn cảnh khó khăn không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trong quá trình điều tra bị cáoTr khai nguồn gốc số ma túy là do mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều không xác minh làm rõ được. Nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[9]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm b,c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b,c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 1,29 gam heroine đã trích 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại và 1 gam Methamphetamine đã trích 0,2 gam gửi giám định không hoàn lại; 01 hộp nhựa màu đen, có nắp đậy màu đen, chiều dài 7cm, chiều cao 1cm, chiều rộng 4,5cm vật chứng Lê Văn Tr.Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ do bị cáo Lê Văn Tr phạm tội mà có.

Vật chứng của Quàng Văn D gồm 0,05 gam heroine và 0,1 gam Methamphetamine đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136/BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo Lê Văn Tr (Lê Quốc Tr)

Căn cứ vào Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51/BLHS đối với bị cáo Quàng Văn D

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T (Lê Quốc Tr) phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Quàng Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn Tr (Lê QuốcTr) 08 năm tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (12/6/2019).

3. Xử phạt bị cáo Quàng Văn D 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (12/6/2019).

4. Vật chứng**:** Căn cứ: Điểm b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 1,29 gam heroine đã trích 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại và 1 gam Methamphetamine đã trích 0,2 gam gửi giám định không hoàn lại; 01 hộp nhựa màu đen, có nắp đậy màu đen, chiều dài 7cm, chiều cao 1cm, chiều rộng 4,5cm vật chứng Lê Văn Tr.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ do bị cáo Lê Văn Tr phạm tội mà có.

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 17/9/2019).

5. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Văn Trường (Lê Quốc Tr) và bị cáo Quàng Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo**:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/10/2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh ĐB
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNV- CAH Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- THA hình sự:
- Bị cáo;
- Lưu./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên